

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY
TRUYỀN HÌNH CẤP VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1107/VTVCab-CBTT
CBTT NQ và Biên bản ĐHĐCĐ
thường niên năm 2022

Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam

Mã chứng khoán: CAB

Địa chỉ trụ sở chính: Số 3/84 đường Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận
Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Hồng Nhung. ĐT:
0986742179

Loại thông tin công bố: 24h

Nội dung công bố thông tin:

Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam công bố thông
tin Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
theo tài liệu đính kèm.

Thông tin này đã được công bố trên trang tin điện tử của Công ty vào ngày
09/06/2022 tại đường dẫn: <http://dichvu.vtvocab.vn/tin-tuc-khuyen-mai/co-dong>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn
toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CBTT.



Hoàng Ngọc Huấn

Số: 10 /NQ-VTVcab

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CÁP VIỆT NAM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-THVN ngày 07/04/2015 của Đài Truyền hình Việt Nam, ban hành Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Đài THVN đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 08/06/2022 của Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

(Nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị theo file đính kèm)

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành

(Nội dung Báo cáo của Ban điều hành theo file đính kèm)

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

(Nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát theo file đính kèm)

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã được kiểm toán trên Báo cáo tài chính riêng của VTVcab cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.726.298.169.170
2	Vốn chủ sở hữu	623.059.012.029
3	Tổng doanh thu bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác	2.158.096.073.356
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	98.737.424.397

5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	82.071.627.614
---	--	----------------

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã được kiểm toán trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.768.055.288.444
2	Vốn chủ sở hữu	605.728.544.017
3	Tổng doanh thu bao gồm doanh thu tài chính, thu nhập khác và lãi/lỗ trong công ty liên doanh liên kết	2.238.999.088.984
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	88.719.182.990
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	67.879.276.472
6	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	63.371.894.046

Điều 5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 Công ty mẹ, cụ thể như sau:

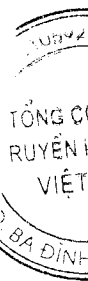
Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	2.526.925
2	Lợi nhuận trước thuế	100.319
3	Lợi nhuận sau thuế	80.255

Điều 6. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022, cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư/dự toán (đã bao gồm thuế GTGT)	Dòng tiền dự kiến năm 2022
I	Các dự án kỹ thuật	418.553	256.568
1	Các dự án đầu tư	320.343	168.417
1.1	Các dự án về hệ thống trung tâm thu phát	193.080	103.899
1.2	Các dự án về công nghệ thông tin	29.918	23.906
1.3	Các dự án về mạng cáp	87.711	30.976
1.4	Các dự án khác	9.635	9.635



2	Kế hoạch mua sắm thiết bị đầu cuối lắp đặt thuê bao, phụ kiện đầu thu và các chi phí năm 2022	98.210	88.151
2.1	Kế hoạch mua sắm thiết bị đầu cuối lắp đặt thuê bao, phụ kiện đầu thu	13.123	13.123
2.2	Các chi phí	85.087	75.028
2.2.1	Các chi phí bảo hành, bảo trì hàng năm của các hệ thống KTTD, CNTT, SXCT, CNPM, HTVT	29.251	25.071
2.2.2	Các chi phí gia hạn phần mềm, license	11.087	5.209
2.2.3	Các chi phí thuê thiết bị và các dịch vụ khác	27.098	27.098
2.2.4	Chi phí bảo hành, bảo trì mạng cáp	17.651	17.651
II	Các dự án quản trị, mua sắm	84.151	55.233
1	Các dự án	81.611	52.693
2	Các chi phí	2.540	2.540
	Tổng cộng (I) + (II)	502.704	311.801

Điều 7. Thông qua Báo cáo thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 và phương án quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát.

- Báo cáo thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quỹ lương TH 2021	Thù lao TH 2021
I	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT	5.107.822.848	
1	Thành viên HĐQT	1.801.732.032	
2	Ban Điều hành	3.306.090.816	
II	Tổng quỹ lương, thù lao Ban Kiểm soát	1.067.045.184	58.800.000
III	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát 2021	6.174.868.032	58.800.000

- Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2022:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quỹ lương KH 2022	Thù lao KH 2022
I	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT	5.256.000.000	
1	Thành viên HĐQT	1.854.000.000	

2	Ban Điều hành	3.402.000.000	
II	Tổng quỹ lương, thù lao Ban Kiểm soát	1.098.000.000	58.800.000
III	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát 2022	6.354.000.000	58.800.000

Ủy quyền HĐQT thực hiện phương án chi trả lương, thù lao kế hoạch năm 2022:

+ Chỉ đạo thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 cho các thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát theo đúng quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành.

+ Quyết định nguyên tắc chi trả đối với các chức danh thuộc thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát: Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-VTVcab ngày 06/8/2021 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người đại diện vốn Nhà nước, Người quản lý công ty và kiểm soát viên; Căn cứ quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022, hàng tháng, Tổng Công ty tạm ứng 90% mức tiền lương bình quân kế hoạch; 10% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh đối với từng vị trí chức danh.

Điều 8. Thi hành nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và các cá nhân liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HNX;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT.

TM. ĐALHỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



HÒANG NGỌC HUẤN



Số: 7 /BB- ĐHĐCĐ-VTVcab

Hà Nội, ngày 08 tháng 06 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam

Hôm nay, ngày 08 tháng 06 năm 2022 tại Phòng họp 3.1, tòa nhà VTV- số 3/84 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cấp Việt Nam (Mã số doanh nghiệp: 0105926285 đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 06 năm 2012; đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 26 tháng 02 năm 2021; Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp số 154162/22 ngày 24 tháng 05 năm 2022. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội), trụ sở tại: Số 3/84 đường Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

I. Thành phần tham dự Đại hội

1. Các thành viên của Hội đồng quản trị (HDQT)/ Người đại diện vốn góp của Nhà nước- Đài Truyền hình Việt Nam gồm các thành viên sau:

- Ông Hoàng Ngọc Huân- Chủ tịch HDQT
- Ông Bùi Huy Năm- Thành viên HDQT- Tổng giám đốc
- Ông Vũ Quang Tạo- Thành viên HDQT

2. Ban điều hành:

- Ông Tạ Sơn Đông- Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Văn Ninh- Phó Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Tuấn Anh- Phó Tổng giám đốc
- Ông Lê Trung Tấn- Phó Tổng giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Hoàng Phương- Phó Tổng giám đốc
- Bà Trần Ngọc Huyền- Trưởng Ban Tài chính kế toán

3. Ban kiểm soát:

- Ông Nguyễn Minh Điệp- Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát

4. Cổ đông và đại diện cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cấp Việt Nam theo danh sách chốt quyền ngày 09/05/2022 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

II. Diễn tiến của Đại hội:

A. Thủ tục tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ:

1. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Ông Hán Việt Linh – Phó Chánh Văn phòng- Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm 09h05' ngày 08 tháng 06 năm 2022 như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty là: 45.745.876 cổ phần

- Cổ đông được mời tham dự Đại hội gồm: Tất cả cổ đông của Công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam theo danh sách chốt quyền ngày 09/05/2022 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự: 22 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho tổng số 45.169.876 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,74 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty. Trong đó:

+ Cổ đông tham dự trực tiếp: 22 người

+ Đại biểu được ủy quyền: 8 người

Các cổ đông, đại biểu có đầy đủ tư cách tham gia Đại hội.

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam đủ điều kiện tiến hành.

2. Ban chủ tọa:

Ông Hán Việt Linh giới thiệu Chủ tọa cuộc họp là Ông Hoàng Ngọc Huấn- Chủ tịch HĐQT và giới thiệu các thành viên của Ban Chủ tọa tham gia điều hành Đại hội:

- Ông Bùi Huy Năm- Thành viên HĐQT- Tổng giám đốc- Thành viên

- Ông Vũ Quang Tạo- Thành viên HĐQT- Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban chủ tọa với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

3. Ban thư ký

Ban chủ tọa đề cử thành phần Ban Thư ký để ghi Biên bản cuộc họp bao gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Giám đốc Trung tâm DVKH- Trưởng ban

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chuyên viên Văn phòng- Thành viên

- Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Chuyên viên Văn phòng- Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Thư ký với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

4. Ban kiểm phiếu:

Thành phần Ban kiểm phiếu bao gồm:

- Ông Hán Việt Linh – Phó Chánh Văn Phòng- Trưởng Ban Kiểm phiếu
- Ông Trần Anh Tuấn- Phó GD Trung tâm CNTT- Thành viên
- Ông Đặng Ngọc Thắng- Chuyên viên Phòng Nhân sự- Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

5. Quy chế tổ chức Đại hội

Đại hội đã biểu quyết và thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý

6. Chương trình của Đại hội

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

B. Trình bày nội dung cần thông qua ĐHĐCĐ phê duyệt

1. Ông Vũ Quang Tạo- Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị
2. Ông Bùi Huy Năm- Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban điều hành
3. Ông Nguyễn Minh Điệp- Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát
4. Bà Trần Ngọc Huyền- Trưởng Ban Tài chính kế toán trình bày Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.
5. Ông Nguyễn Trọng Tuấn- Trưởng Phòng Kinh doanh dịch vụ truyền hình trình bày Kế hoạch kinh doanh năm 2022.
6. Ông Nguyễn Đức Dũng- Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư trình bày Kế hoạch đầu tư năm 2022.
7. Bà Phan Kim Ngọc- Trưởng phòng Nhân sự trình bày Tờ trình Báo cáo thực hiện quỹ tiền lương năm 2021, kế hoạch năm 2022 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát.

(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được Tổng công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty)

C. Thảo luận

Ông Hoàng Ngọc Huân-Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội có ý kiến: đề nghị Ban điều hành xem xét, thực hiện các biện pháp để giải quyết một số nội dung theo ý kiến đề xuất tại Báo cáo của Ban kiểm soát:

- Liên quan đến Công ty CP truyền thông, Quảng cáo đa phương tiện (Smart Media), tiếp tục với Đài Truyền hình Việt Nam để xử lý khoản vốn góp tại Smart Media của Đài Truyền hình Việt Nam giao cho VTVcab quản lý tại thời điểm cổ phần hóa.
- Xây dựng quy trình quản lý và sử dụng sản phẩm dịch vụ trao đổi với đối tác.
- Xây dựng phương án thoái vốn để bảo toàn phần vốn góp của VTVcab tại Công ty TNHH mua sắm tại nhà VTV-Hyundai.
- Xây dựng giải pháp phù hợp để xử lý công nợ đảm bảo các chỉ tiêu tài chính của VTVcab.

Các cổ đông khác đều tán thành ý kiến của ông Hoàng Ngọc Huân và không có ý kiến khác

D. Phần biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội

Để chuẩn bị cho việc biểu quyết, Ông Hán Việt Linh công bố tỷ lệ cổ đông tham gia biểu quyết tính tới thời điểm lúc 10h30 là 45.169.876 cổ phần, chiếm 98,74% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Các cổ đông đã thực hiện việc biểu quyết theo đúng thủ tục.

Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm đếm Thẻ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 45.169.876 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội)
- Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 45.169.876 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội)
- Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội)

Kết quả biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình như sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Tán thành	45.169.876 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

2. Báo cáo của Ban điều hành

Tán thành	45.169.876 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
-----------------	-----------	---

3. Báo cáo của Ban kiểm soát

Tán thành	45.169.876 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

4. Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Tán thành	45.169.876 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

5. Tờ trình Kế hoạch kinh doanh năm 2022

Tán thành	45.169.876 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

6. Tờ trình Kế hoạch đầu tư năm 2022

Tán thành	45.169.876 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

7. Tờ trình Báo cáo thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 và phương án quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát.

Tán thành	45.169.876 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	Chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

E. Nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

(Nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị theo file đính kèm)

2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành

(Nội dung Báo cáo của Ban điều hành theo file đính kèm)

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

(Nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát theo file đính kèm)

4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã được kiểm toán trên Báo cáo tài chính riêng của VTCab cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.726.298.169.170
2	Vốn chủ sở hữu	623.059.012.029
3	Tổng doanh thu bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác	2.158.096.073.356
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	98.737.424.397
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	82.071.627.614

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã được kiểm toán trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.768.055.288.444
2	Vốn chủ sở hữu	605.728.544.017

3	Tổng doanh thu bao gồm doanh thu tài chính, thu nhập khác và lãi/lỗ trong công ty liên doanh liên kết	2.238.999.088.984
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	88.719.182.990
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	67.879.276.472
6	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	63.371.894.046

5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 Công ty mẹ, cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	2.526.925
2	Lợi nhuận trước thuế	100.319
3	Lợi nhuận sau thuế	80.255

6. Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022, cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư/dự toán (đã bao gồm thuế GTGT)	Dòng tiền dự kiến năm 2022
I	Các dự án kỹ thuật	418.553	256.568
1	Các dự án đầu tư	320.343	168.417
1.1	Các dự án về hệ thống trung tâm thu phát	193.080	103.899
1.2	Các dự án về công nghệ thông tin	29.918	23.906
1.3	Các dự án về mạng cáp	87.711	30.976
1.4	Các dự án khác	9.635	9.635
2	Kế hoạch mua sắm thiết bị đầu cuối lắp đặt thuê bao, phụ kiện đầu thu và các chi phí năm 2022	98.210	88.151
2.1	Kế hoạch mua sắm thiết bị đầu cuối lắp đặt thuê bao, phụ kiện đầu thu	13.123	13.123
2.2	Các chi phí	85.087	75.028
2.2.1	<i>Các chi phí bảo hành, bảo trì hàng năm của các hệ thống KTTD, CNTT, SXCT, CNPM, HTVT</i>	<i>29.251</i>	<i>25.071</i>
2.2.2	<i>Các chi phí gia hạn phần mềm, license</i>	<i>11.087</i>	<i>5.209</i>
2.2.3	<i>Các chi phí thuê thiết bị và các dịch vụ khác</i>	<i>27.098</i>	<i>27.098</i>
2.2.4	<i>Chi phí bảo hành, bảo trì mạng cáp</i>	<i>17.651</i>	<i>17.651</i>
II	Các dự án quản trị, mua sắm	84.151	55.233
1	Các dự án	81.611	52.693
2	Các chi phí	2.540	2.540

	Tổng cộng (I) + (II)	502.704	311.801
--	-----------------------------	----------------	----------------

7. Thông qua Báo cáo thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 và phương án quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát.

- Báo cáo thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quỹ lương TH 2021	Thù lao TH 2021
I	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT	5.107.822.848	
1	Thành viên HĐQT	1.801.732.032	
2	Ban Điều hành	3.306.090.816	
II	Tổng quỹ lương, thù lao Ban Kiểm soát	1.067.045.184	58.800.000
III	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát 2021	6.174.868.032	58.800.000

- Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2022:

Đơn vị: đồng

TT	Chức danh	Quỹ lương KH 2022	Thù lao KH 2022
I	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT	5.256.000.000	
1	Thành viên HĐQT	1.854.000.000	
2	Ban Điều hành	3.402.000.000	
II	Tổng quỹ lương, thù lao Ban Kiểm soát	1.098.000.000	58.800.000
III	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát 2022	6.354.000.000	58.800.000

- Ủy quyền HĐQT thực hiện phương án chi trả lương, thù lao kế hoạch năm 2022:

+ Chỉ đạo thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 cho các thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát theo đúng quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành.

+ Quyết định nguyên tắc chi trả đối với các chức danh thuộc thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát: Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-VTVcab ngày 06/8/2021 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người đại diện vốn Nhà nước, Người quản lý công ty và kiểm soát viên; Căn cứ quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022, hàng tháng, Tổng Công ty tạm ứng 90% mức tiền lương bình quân kế hoạch; 10% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh đối với từng vị trí chức danh.

F. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Trưởng Ban Thư ký trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022 trước Đại hội và được Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

Biên bản được lập hồi 09h ngày 08 tháng 06 năm 2022. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam kết thúc vào lúc 11h cùng ngày.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thu Trang

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hoàng Ngọc Huân

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2022

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CẤP VIỆT NAM

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cấp Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty).

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

3.1. Điều kiện tham dự

Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 09/05/2022, được quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội theo quy định của Quy chế này, Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

3.2. Quyền của các cổ đông /người được ủy quyền hợp lệ đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội;
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội;
- Ban tổ chức Đại hội công khai toàn bộ nội dung chương trình, tài liệu Đại hội trên trang web của Tổng công ty theo đường dẫn: <http://dichvu.vtvcb.vn/tin-tuc-khuyen-mai/co-dong>. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội;

- Tại Đại hội, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phải mang theo Thư mời họp, Giấy tờ tùy thân (CMND, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu) còn giá trị sử dụng tại thời điểm diễn ra đại hội và Giấy uỷ quyền (đối với trường hợp được uỷ quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết công khai. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội;
- Các cổ đông, đại diện được uỷ quyền của cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết;
- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận bằng cách giơ tay/Thẻ Biểu quyết để phát biểu hoặc ghi câu hỏi ra giấy;
- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt/nội dung biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Tham gia hoặc uỷ quyền tham gia cuộc họp Đại hội theo quy định của Tổng công ty và quy định của Pháp luật, Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội;
- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;
- Nghiêm túc tuân thủ theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội, chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền đến dự họp theo quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 Quy chế này; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết;

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban Chủ tọa

5.1 Chủ tịch HĐQT Tổng công ty làm Chủ tọa Đại hội và có quyền, trách nhiệm như sau:

- Chủ trì, điều khiển Đại hội, Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện được uỷ quyền của cổ đông tham dự;
- Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội;

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nội dung, chương trình của Đại hội;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Tri hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp nếu nhận thấy rằng:
- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.2 Ban chủ tọa do Chủ tọa đề cử và được thông qua tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết. Ban Chủ tọa có chức năng giúp Chủ tọa điều hành Đại hội

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

- Ban thư ký gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được thông qua tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết.
- Ban Thư ký thực hiện các công việc ghi chép nội dung chương trình Đại hội, lập Biên bản, Nghị quyết Đại hội một cách đầy đủ, trung thực các nội dung và diễn biến của Đại hội, các ý kiến phát biểu tại Đại hội, tổng kết của Chủ tọa Đại hội và trợ giúp theo phân công của Ban chủ tọa.
- Trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

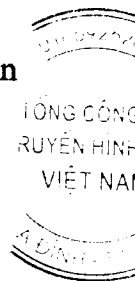
- Ban kiểm phiếu gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa
- Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết, thực hiện việc kiểm đếm số Thẻ biểu quyết theo từng loại: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết.
- Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông, đại diện được ủy quyền cổ đông với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
- Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;
- Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;
- Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký Đại hội;
- Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện và cách thức tiến hành họp Đại hội

- Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời dự họp.

Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông



lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội lần thứ nhất.

- Cuộc họp Đại hội sẽ được tổ chức trong một buổi theo lịch cụ thể do Ban tổ chức Đại hội thông báo.

- Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội. Với phương thức biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.

Điều 9: Điều kiện thông qua các nghị quyết của Đại hội

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp tán thành:

+ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại

+ Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh

+ Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng Công ty

+ Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán của Tổng công ty;

+ Tổ chức lại, giải thể Tổng Công ty

- Các nghị quyết khác của Đại hội được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp tán thành.

Điều 10: Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

- Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay tại phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

- Trường hợp chương trình thay đổi so với nội dung kèm thông báo mời họp hoặc nội dung đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 11: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với Ban Chủ tọa qua Ban Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12: Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

- Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội (trừ các nội dung phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội quy định tại điều 9 Quy chế) phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản Đại hội được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ khi kết thúc Đại hội và được lưu giữ tại Tổng công ty kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc.

- Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả biểu quyết, Ban Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

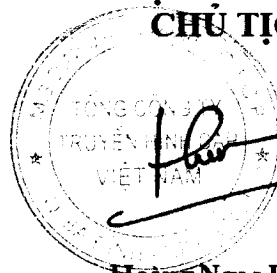
Các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Quy chế này được thông qua tại Đại hội theo nguyên tắc đa số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội và có hiệu lực ngay tại Đại hội

Nơi nhận:

- Cổ đông VTVcab;
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Huân



Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2022

Số: 02 /BC-HĐQT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

HĐQT Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam xin gửi tới Quý cổ đông báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
2. Báo cáo hoạt động của HĐQT.
3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành.
4. Kế hoạch, định hướng của HĐQT.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2021 với sự lan rộng và bùng phát mạnh của đại dịch Covid, đặc biệt là làn sóng dịch thứ 4 đã mang đến những thách thức vô cùng lớn, tác động đến nhiều mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh nói chung và của lĩnh vực truyền hình trả tiền nói riêng do việc thực hiện chính sách giãn cách xã hội, hạn chế đi lại và tiếp xúc để phòng ngừa dịch bệnh. Tuy vậy với phương châm thích ứng an toàn và linh hoạt, VTCcab đã nỗ lực thực hiện mục tiêu kép vừa thực hiện các biện pháp chống dịch bảo vệ sức khỏe cho cán bộ nhân viên đồng thời duy trì sản xuất kinh doanh để đảm bảo hoàn thành kế hoạch doanh thu - lợi nhuận do ĐHCĐ đề ra.

Tổng Công ty đã đẩy mạnh công tác tái cấu trúc, đề ra các giải pháp để giữ vững và củng cố vị thế; không ngừng làm giàu hệ sinh thái nội dung, tập trung nâng cao năng lực hạ tầng kỹ thuật - công nghệ; phát triển các dịch vụ gia tăng đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường; tăng cường quản lý điều hành đảm bảo hiệu quả đầu tư, rút ngắn thời gian thực hiện, tiết kiệm chi phí; chuyên nghiệp hóa công tác chăm sóc khách hàng để tạo lợi thế cạnh tranh.

Với sự nỗ lực của cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống, năm 2021, VTCcab đã vượt qua nhiều khó khăn, thích ứng linh hoạt để hoàn thành mục tiêu lợi nhuận, duy trì tốt các chỉ số an toàn tài chính, tối ưu hoá chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động, bám sát định hướng và các mục tiêu kế hoạch chiến lược 2021-2025.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã triệu tập 3 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (2 cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường và 1 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên) để thông qua một số chủ trương, chính sách trọng yếu của Tổng Công ty.

2.1. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ

So với kế hoạch năm 2021 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, tổng doanh thu năm 2021 đạt 91,91%, tổng chi phí năm 2021 đạt 91,28%, lợi nhuận trước thuế TNDN đạt 107,27%; lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 111,46%.

Số liệu chi tiết như sau:

(Đơn vị: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 (**)	Thực hiện năm 2021 (*)	Thực hiện năm 2020 (*)	Tỷ lệ thực hiện năm nay so với năm kế hoạch	Tỷ lệ thực hiện năm nay so với năm trước
1	2	3	4	5=3/2	6=3/4
1. Tổng doanh thu	2.348.013	2.158.096	2.150.255	91,91%	100,36%
2. Tổng chi phí	2.255.971	2.059.359	2.040.504	91,28%	100,92%
3. Lợi nhuận trước thuế TNDN	92.042	98.737	109.751	107,27%	89,96%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	73.634	82.072	86.886	111,46%	94,46%
5. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân		13,47%	14,86%		90,64%
6. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân		4,62%	4,47%		103,46%

Nguồn số liệu:

(*) Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính riêng năm 2020 đã được điều chỉnh theo TB 367/TB-KTNN ngày 29 tháng 07 năm 2021

(**) Kế hoạch 2021 : Theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT-VTVcab của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Tổng công ty truyền hình cáp Việt Nam ban hành ngày 9 tháng 6 năm 2021.

Nguyên nhân: năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, kéo dài nên Tổng Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch kinh doanh như: thuê bao truyền hình 2021 sụt giảm dẫn đến doanh thu thuê bao giảm; doanh thu quảng cáo giảm do một số hợp đồng quảng cáo chưa thực hiện được đúng kế hoạch đề ra. VTVcab đã thực hiện chủ trương cắt giảm các chi phí chưa thực sự cấp thiết. Việc sản xuất chương trình, sử dụng bản quyền, tuyên truyền, quảng cáo; chi phí hội nghị hội thảo công tác ... giảm so với kế hoạch dự kiến; tiết kiệm tối đa chi phí thường xuyên, do vậy tỷ lệ lợi nhuận trước thuế TNDN và sau thuế TNDN đều đảm bảo vượt so với kế hoạch.

2.2. Về thực hiện quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành:

Trong năm 2021, vượt qua những tác động tiêu cực do ảnh hưởng của dịch bệnh và tình hình kinh tế nói chung, VTVcab đã hoàn thành các chỉ tiêu tài chính, lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra. Thành quả này thể hiện các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, ngân sách hoạt động và tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao tuân thủ theo đúng định mức đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

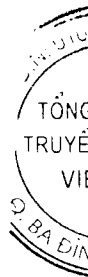
2.3. Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Trên cơ sở danh sách những Công ty đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua, HĐQT quyết định lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH PwC (Việt Nam) tại Hà Nội là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên độ và Báo cáo tài chính năm 2021 của VTVcab.

2.4. Về việc thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông từ lợi nhuận sau thuế năm 2020.

HĐQT phê duyệt phương án chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền cho các cổ đông, cụ thể như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 5,40%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 540 đồng)
- Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 09/05/2022
- Thời gian thực hiện: Ngày 09/06/2022
- Đối tượng trả cổ tức: toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt.
- Số cổ tức chi trả cho các cổ đông là 24.702.773.040 đồng, trong đó:
 - + Đài Truyền hình Việt Nam: 24.343.781.040 đồng
 - + Các cổ đông khác: 358.992.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại là: 29.536.301 đồng. Lợi nhuận ròng còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2021.



2.5. Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Năm 2021, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các thủ tục để bổ sung 30 mã ngành nghề kinh doanh theo sự phê duyệt tại ĐHĐCĐ bất thường của Tổng Công ty. Việc bổ sung ngành nghề thúc đẩy phát triển kinh doanh các dịch vụ gia tăng trên nền tảng truyền hình truyền thống và truyền hình OTT; mở rộng các thị trường kinh doanh mới: thương mại điện tử, quảng cáo số, livestream, ngành công nghiệp game online, kinh doanh các sản phẩm trên nền tảng video streaming ...; thúc đẩy xúc tiến thương mại hai chiều với đối tác nước ngoài, hợp tác triển khai dịch vụ phân phối bán lẻ hàng hóa nhập khẩu tại thị trường Việt Nam và ngược lại; tăng cường hợp tác trao đổi hàng hóa, sản phẩm của các nhãn hàng trong nước và nước ngoài phục vụ cho các chương trình khuyến mại, tài trợ, biếu tặng và các mục đích thương mại khác của VTVcab.

Việc bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của thị trường hiện nay, giúp VTVcab tăng cường khai thác các nguồn lực, tối đa hóa doanh thu trên các nền tảng, góp phần gia tăng nguồn thu, tái đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển nền tảng công nghệ, quản trị và vận hành bộ máy.

2.6. Hoạt động của HĐQT

HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ trực tiếp và biểu quyết bằng văn bản để quyết định các vấn đề chiến lược kinh doanh, chính sách quản trị công ty và giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong sự chỉ đạo của HĐQT đối với Ban Điều hành

Năm 2021, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết thông qua các nội dung trong thẩm quyền phê duyệt của HĐQT đảm bảo đúng quy định của Pháp luật, đề ra nhiều quyết sách quan trọng giúp doanh nghiệp thích ứng với tình hình kinh tế, xã hội và sự thay đổi của thị trường; phê duyệt các nội dung theo phân cấp thẩm quyền; giao chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính; kiểm soát, giám sát và đánh giá số liệu để cảnh báo cho Ban Điều hành nhằm đảm bảo Tổng Công ty hoàn thành kế hoạch năm và thực hiện theo đúng chiến lược đã được phê duyệt.

Thực hiện đầy đủ các Báo cáo tình hình quản trị và giám sát thực hiện công bố thông tin gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đồng thời đăng tải công khai tại website của Công ty, qua đó nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị, đồng thời để các cổ đông kịp thời nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty.

Về các nhiệm vụ trọng tâm khác, HĐQT Tổng Công ty đã lãnh đạo, tổ chức triển khai đầy đủ, nghiêm túc và đạt kết quả tốt đối với các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch hoạt động ĐHĐCĐ năm 2021 phê duyệt, trong đó một số nhiệm vụ có tính chất chiến lược, định hướng phát triển dài hạn, tái cấu trúc hệ thống ... cần được thực hiện theo lộ trình sẽ được HĐQT đánh giá và báo cáo tại các kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

*** Đánh giá kết quả từng thành viên:**

Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến bằng văn bản với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tổng Công ty. Bên cạnh việc hoàn thành các trách nhiệm chung của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo sự phân công, cụ thể: - Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty trong việc triệu tập, tổ chức các cuộc họp, chỉ đạo định hướng phát triển kinh doanh, quản trị công ty, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết đúng quy định của pháp luật, đảm bảo kịp thời trong công tác chỉ đạo, ban hành các quyết sách quan trọng. Các thành viên HĐQT hoàn thành các nhiệm vụ được giao, có những đóng góp sáng tạo, kịp thời đối với hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, kiểm soát tốt công tác tài chính, đầu tư, kiểm soát nội bộ, công bố thông tin theo quy định ..., góp phần hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2021.

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành.

Ban Điều hành đã hoàn thành tốt vai trò của mình, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của HĐQT, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; thường xuyên chủ động báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành với HĐQT để cùng thảo luận, bàn bạc đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

Ban Điều hành đã cụ thể hóa định hướng, mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, quản trị hệ thống ... hướng đến mục tiêu đề ra là tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021, cụ thể như sau:

- Vượt qua những khó khăn do dịch Covid-19 gây ra, công tác sản xuất vẫn đảm bảo cho hệ sinh thái nội dung VTVcab được đánh giá là phong phú nhất thị trường truyền hình trả tiền hiện nay, đội ngũ sản xuất vẫn duy trì số lượng chương trình, bản tin, talkshow, các chương trình đồng hành và đặc biệt là khối lượng tương thuật trực tiếp sự kiện thể thao rất đa dạng, phủ kín khung giờ trên các kênh sóng.

- Việc thúc đẩy đầu tư và phát triển dịch vụ truyền hình OTT, cung cấp dịch vụ qua ứng dụng xem truyền hình trên đa nền tảng đã mang lại những kết quả khả quan. Tỷ lệ người truy nhập sử dụng ứng dụng VTVcab On, On Plus ... ngày càng tăng cao. VTVcab ON phiên bản mới cũng đã tạo một dấu ấn trên thị trường, triển khai thành công cho mọi nền tảng thiết bị: Điện thoại thông minh, web và tất cả các dòng Tivi thông minh giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận với dịch vụ mới của VTVcab. Tổng số lượt tải lũy kế của VTVcab ON năm 2021 đạt 8,9 triệu lượt, tăng lượt tải lũy kế hơn 35%.

- Dự án Super Platform đã triển khai giai đoạn 1 và đang gấp rút để đưa nền tảng này chính thức đi vào khai thác. Giai đoạn 1 là giai đoạn phát triển các module core: là các module về quản trị hạ tầng kỹ thuật và hệ thống ID. Đây là các module cốt lõi và là nền móng để phát triển các dịch vụ mới sau này

- Hạ tầng truyền dẫn trên toàn quốc được nâng cấp đồng bộ cung cấp tốt nhất dịch vụ 2 chiều. VTVcab đặc biệt đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới, triển khai cáp quang GPON tới gần hộ dân để cung cấp dịch vụ truyền hình chất lượng cao, có thể tích hợp thêm nhiều dịch vụ tiện ích như Internet, VOD... và các dịch vụ gia tăng khác.

- Công tác CSKH được đầu tư và ngày càng hoàn thiện. Tỷ lệ kết nối thành công qua Tổng đài 19001515 đạt trên 95% đáp ứng nhu cầu thông tin của khách hàng trên cả nước. Các quy chuẩn trong công tác giao tiếp và CSKH được đội ngũ KTV, CTV thực hiện đã tạo dấu ấn đặc biệt, tạo lòng tin vững chắc của khách hàng đối với VTVcab.

Ban Điều hành ra nhiều biện pháp, cải tiến, điều chỉnh từ quy trình tới vấn đề đào tạo, kỹ thuật, thu cước... để nâng cao việc phục vụ và hài lòng của khách hàng, áp dụng các chính sách kinh doanh đặc thù đối với từng địa bàn để đảm bảo khai thác doanh thu tốt nhất, hạn chế tối đa khách hàng rời mạng, triển khai các chương trình chủ động chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng.

- Thúc đẩy truyền thông các hoạt động nội bộ, nội dung đặc sắc qua email nội bộ, group nội bộ, đặc biệt là các chương trình: 1 H & 4S, Làm đúng ngay từ lần đầu tiên, Bạn chính là công ty... để mỗi cá nhân nhận thức và phát huy tốt vai trò của mình trong bộ máy vận hành, phát triển của Tổng Công ty.

- Trong điều kiện khó khăn do dịch bệnh, Ban Điều hành đã chủ động linh hoạt điều chỉnh hoạt động theo địa bàn, áp dụng chế độ trợ cấp cho nhân sự chống dịch, ổn định kinh doanh.

- Ban Điều hành đã phối hợp tốt với các tổ chức Đảng, Đoàn thể, củng cố sự đồng thuận trong hoạt động của Tổng Công ty; ban hành các chính sách khen thưởng, phúc lợi thích hợp để kịp thời động viên, khuyến khích các cán bộ nhân viên có thành tích tốt, nhằm thúc đẩy nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc; luôn quan tâm, đảm bảo đời sống của cán bộ, nhân viên, xây dựng môi trường làm việc năng động, có nhiều cơ hội phát triển.

4. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2022

Thị trường chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ của các loại hình xem truyền hình – video trực tuyến mới. Đặc biệt các dịch vụ OTT – xem truyền hình trên nền tảng Internet tăng trưởng mạnh mẽ. Trước đây doanh thu từ dịch vụ truyền hình truyền thống chiếm tỉ trọng lớn (hơn 60%) nay ngày càng sụt giảm. Năm 2021 doanh thu từ lĩnh vực này của VTVcab chỉ còn 37%. Trước thực trạng này Hội Đồng quản trị và Ban Điều hành đã nhiều lần họp trao đổi và đi đến thống nhất về việc xây dựng và phát triển VTVcab trong giai đoạn tới, sắp xếp, quy hoạch lại các đơn vị trực thuộc thành các khối chuyên môn nghiệp vụ chính, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo định hướng như sau:

- **Nội dung dịch vụ mới:** Sản xuất, sáng tạo nội dung gốc, sở hữu bản quyền nội dung độc quyền và duy nhất trên đa nền tảng, IP hóa content. Việc cung cấp các nội dung sáng tạo, đa dạng, khác biệt và độc đáo phục vụ tất cả các nhóm đối tượng khán giả giúp mang lại trải nghiệm xem tốt nhất cho khán giả với chất lượng tốt nhất trên mọi thiết bị và TV mọi lúc, mọi nơi; đổi mới chất lượng các dịch vụ trực tuyến để tạo ra một nền tảng số cá nhân hóa, từ đó tăng cường kết nối cá nhân chặt chẽ hơn nữa.

- **Công nghệ:** phát triển siêu nền tảng (super platform) dựa trên ứng dụng những thành tựu của khoa học công nghệ: xây hệ thống quản trị và phân phối nội dung đa nền tảng – Media Hub Platform, ứng dụng phát triển toàn diện công nghệ Big Data, phát triển Search Engines; phát triển hệ thống quản trị và phân phối nội dung đa nền tảng ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, trở thành nhà cung cấp nền tảng cloud trong lĩnh vực truyền hình hàng đầu ở Việt Nam, quản lý hội tụ trong toàn bộ quy trình sản xuất, lưu trữ, phát sóng, kiểm duyệt ... các chương trình truyền hình dựa trên nền công nghệ số và công nghệ thông tin nhằm tối đa hoá tài nguyên, tiết kiệm chi phí, truyền tải thông tin nhanh hơn, chính xác hơn tới người xem.

- **Kinh doanh dịch vụ truyền thông:** xây dựng từ nguồn lực có sẵn của VTVcab với việc tách và sáp nhập các chi nhánh 100% vốn của VTVcab, có nhiệm vụ phát triển lĩnh vực truyền hình cáp truyền thống: cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền, dịch vụ internet và các dịch vụ gia tăng khác, vận hành hệ thống thiết bị đầu cuối kết nối với khách hàng, quản lý vận hành hạ tầng kỹ thuật, chăm sóc khách hàng, bảo hành bảo trì ... từ đó huy động các nguồn lực xã hội hóa để phát triển hiệu quả hoạt động của lĩnh vực truyền hình cũng như hiệu quả của Tổng Công ty.

Mỗi khối sẽ có chiến lược, giải pháp thực hiện riêng biệt, chuyên môn hóa các lĩnh vực hoạt động, từ đó thu hút nguồn lực đầu tư. Chiến lược nội dung, chiến lược nền tảng công nghệ và chiến lược phát triển hạ tầng sẽ kết nối, hỗ trợ lẫn nhau, vừa ổn định ngành truyền hình truyền thống, vừa đảm bảo thúc đẩy phát triển các dịch vụ gia tăng khác trong tương lai.

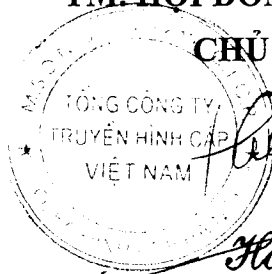
Trên đây là báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022. Trong năm 2022, HĐQT cùng với Ban Điều hành quyết tâm thực hiện tốt những mục tiêu đề ra, đưa VTVcab phát triển mạnh mẽ, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Kính chúc Quý Cổ đông nhiều sức khỏe, thành công.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Ngọc Huân

Số: 03/BC-VTVcab

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Năm 2021 với bối cảnh kinh tế xã hội có nhiều biến động, dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh mẽ ở hầu hết các nước trên thế giới và tại Việt Nam, nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài, đặc biệt là Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đã khiến các hoạt động bán hàng, chăm sóc khách hàng của VTVcab bị đình trệ, gặp khó khăn dẫn đến hoạt động kinh doanh của VTVcab bị ảnh hưởng mạnh mẽ. Việc sản xuất nội dung mới trên các kênh sóng, đặc biệt là nội dung thể thao đã bị ảnh hưởng đáng kể do nhiều giải thể thao quốc tế, trong nước, các sự kiện giải trí bị tạm hoãn hoặc hủy bỏ. Các đối tác trong nước của VTVcab cũng bị ảnh hưởng dẫn đến các mảng doanh thu xã hội hóa, quảng cáo, truyền dẫn, doanh thu từ mảng truyền hình truyền thống đều bị giảm, làm ảnh hưởng đến kế hoạch ban đầu.

Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị để triển khai nhiều giải pháp vượt qua các khó khăn trong năm 2021, tiếp tục hướng đến mục tiêu tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững và đáp ứng yêu cầu của cổ đông.

Ban Điều hành xin báo cáo Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021 và định hướng kinh doanh trong năm 2022 của VTVcab như sau:

I. Về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	KH năm 2021 (Theo KH ĐHĐCĐ phê duyệt)	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % TH 2021/KH 2021
Doanh thu	2.348.013	2.158.096	92%
Lợi nhuận trước thuế	92.042	98.737	107%
Lợi nhuận sau thuế	73.634	82.072	111%

Ghi chú: - Số liệu thực hiện trên (doanh thu, chi phí, lợi nhuận) theo Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán bởi PWC

- Số liệu kế hoạch 2021 ((doanh thu, chi phí, lợi nhuận) theo Nghị Quyết số 11:NQ-VTVcab ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

Tỷ lệ thực hiện các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của năm 2021 như sau:

- + Doanh thu thực hiện đạt 92% so với kế hoạch cả năm
- + Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 107%
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 111%

1. Tình hình kinh doanh truyền hình truyền thống:

1.1. Thuê bao truyền hình cáp do VTVcab trực tiếp cung cấp cho khách hàng:

TT	Diễn giải	Số liệu thuê bao đang nổi lũy kế tại ngày 31/12/2021	Số liệu thuê bao đang nổi lũy kế tại ngày 01/01/2021	So sánh	
				Chênh lệch	Tỷ lệ
a	b	1	2	3=1-2	4=1/2
1	Thuê bao Analog	805.291	978.958	-173.667	82%
2	Thuê bao THS	19.412	40.663	-21.251	48%
3	Thuê bao HD	45.736	45.463	273	101%
4	Thuê bao Internet	149.258	161.541	-12.283	92%
5	Thuê bao gói chất	62.725	45.089	17.636	139%
6	Thuê bao gói đỉnh	141.709	145.150	-3.441	98%
	Tổng cộng (*)	1.224.131	1.416.864	-192.733	86%

(*) Tổng số thuê bao trên đã quy đổi theo hiệu suất, số phòng hoặc thiết bị, áp dụng đối với các khách hàng là tổ chức)

Dịch bệnh Covid-19 kéo dài từ năm 2020 khiến tổng thuê bao truyền hình truyền thống của VTVcab sụt giảm đáng kể. Thuê bao từ khu vực khách sạn, nhà nghỉ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, đặc biệt là tại các địa bàn có lượng khách du lịch lớn như Khánh Hòa, Quảng Ninh, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Lào Cai, Huế, Quảng Nam... các dịch vụ thuê bao truyền thống analog, truyền hình số vẫn tiếp tục giảm mạnh, các loại thuê bao khác được duy trì hoặc có giảm nhẹ, do VTVcab đã tập trung tăng cường khâu bán hàng, thường xuyên đưa ra những chính sách khuyến mại để thu hút và giữ khách hàng, thu hút khách hàng lấp mới, chuyển từ dịch vụ khác sang như:

- + Áp dụng chính sách kích cầu các gói Combo Internet với giá ưu đãi

- + Tổ chức các chương trình quay số trúng thưởng
- + Tặng băng thông Internet, nhằm đảm bảo chất lượng tốt nhất cho khách hàng.
- + Hợp tác phát triển mở rộng Tập khách hàng truyền thống thông qua hợp tác phân phối gói nội dung VTVcab trên hạ tầng Viettel, Mobifone, Vinaphone...
- + Đẩy mạnh triển khai đàm phán mở rộng việc phân phối trên các nền tảng khác: Số mặt đất, số vệ tinh...

1.2. Thuê bao đồng phân phối:

TT	Đối tác	31/12/2021	01/01/2021	Chênh lệch	Tỷ lệ
A	B	1	2	3=1-2	4=1/2
1	VNPT	2.616.028	1.718.182	897.846	152%
2	Viettel	1.451.080	1.804.223	-353.143	80%
	Tổng	4.067.108	3.522.405	544.703	115%

Năm 2021, số lượng thuê bao đồng phân phối (thuê bao hợp tác kinh doanh, VTVcab cung cấp nội dung) với Viettel giảm, nhưng với VNPT tăng mạnh nên tổng số thuê bao đồng phân phối tăng 15% tương ứng với 544.703 thuê bao.

Ngoài ra tính đến ngày 31/12/2021, VTVcab có gần 2 triệu thuê bao đồng phân phối với các đơn vị khác như K+, SCTV, VTC, HTV...

2. Dịch vụ mới

TT	Diễn giải	31/12/2021	01/01/2021
a	b	1	2
1	VTVcab On		
	Tài khoản active	121.000	60.700
	Lượt tải lũy kế	8.976.699	7.000.000
	Tỷ lệ active/lượt tải lũy kế	1,34%	0,87%
2	On+ (hợp tác kinh doanh)		
	Tài khoản active	4.600	
	Lượt tải lũy kế	29.244	
	Tỷ lệ active/lượt tải lũy kế	15,72%	

Năm 2021 VTVcab tiếp tục nâng cấp dịch vụ VTVcab ON phiên bản mới, cung cấp 138 kênh truyền hình trong và ngoài nước, kho nội dung VOD cùng kênh sự kiện trực tiếp. Giao diện dịch vụ được phát triển phù hợp với nhiều thiết bị khác nhau đã tạo một dấu ấn trên thị trường, triển khai thành công cho mọi nền tảng thiết bị, cụ thể: điện thoại thông minh, web và tất cả các dòng Tivi thông minh như Sony, Samsung, LG, TCL, Asanzo, Tovo...

On+ là sản phẩm hợp tác giữa VTVcab với Công ty Cổ phần Thủ Đô và MobileFone, thời gian thực hiện từ tháng 7 năm 2021 nên số lượng truy cập và đăng ký sử dụng còn thấp.

3. Nội dung

*** Về Thể thao:**

Từ ngày 07/9/2021, VTVcab thực hiện thay đổi toàn diện bộ nhận diện thương hiệu của nhóm kênh Thể thao trên đa nền tảng gắn liền với nút On, hệ sinh thái thể thao của VTVcab đến thời điểm hiện tại đã bao gồm 5 kênh chuyên biệt trên truyền hình là:

+ On Football;

+ On Sports;

+ On Sports News;

+ On Golf;

+ On Sports. +

Hệ sinh thái On Sports TV với đầy đủ ứng dụng xem truyền hình/sự kiện trực tiếp, website cung cấp thông tin bình luận, và các trang fanpage, youtube. On Sports TV đã chứng minh đáp ứng mọi nhu cầu khán giả xem dù là khó tính nhất.

Tiếp tục hành trình xây dựng, phát triển và làm mới nội dung để phục vụ, thu hút đối tượng khán giả khó tính thuộc thế hệ Z, năm 2021, VTVcab đã sản xuất thêm các chương trình ngắn, có tính giải trí và tương tác thực tế cao như: *3F; Lifestyle+*, *Bóng đá sân 7*....

* Về Giải trí: Sản xuất hàng loạt các chương trình giải trí hấp dẫn, thu hút được sự quan tâm của cộng đồng nghệ sỹ và công chúng, làm giàu thêm kho nội dung của VTVcab, như các chương trình: Music Store, Music Like, Camera On.

* Về Tin tức: trong năm 2021, VTVcab đã phối hợp với Ban Biên tập Truyền hình Cáp sản xuất thêm nhiều chương trình, bản tin, phóng sự ngắn để đa dạng hóa nội dung, tạo sự hấp dẫn, độc đáo trên các hạ tầng TV, OTT và Social, cụ thể:

+ Đầu tư sản xuất mới và phát sóng các chương trình về y tế, sức khỏe như: *Khỏe để đẹp hơn*, *Bệnh khó nói*, *Alo 115*, *Cảnh báo cuộc sống*, *Truy vết*, *Bluse trắng*, các bản tin: *Giải trí*, *Y tế sức khỏe*.v.v... bước đầu tạo được dấu ấn đối với công chúng. Đạt được tiêu chí thu hút khán giả theo dõi kênh VTVcab7

+ Sản xuất những chương trình về An ninh trật tự xã hội với những điều tra, khám phá nhằm giúp khán giả hiểu rõ hơn các vụ án và cách phòng tránh các vấn đề xã hội như: *Nhận diện tội phạm*; *Dấu vết vụ án*...

* Về Thể thao điện tử: Trong năm 2021, VTVcab đã phối hợp tổ chức thành công giải đấu, đặt nền móng cho hệ thống giải đấu Thể thao điện tử Sinh viên -

UEC 2021; Tiếp sóng giải đấu EACC (bộ môn FIFA Online 4) mùa hè và mùa thu; Hợp tác và ra mắt thành công game Football Master 2...

4. Công tác đầu tư, công nghệ

Năm 2021, VTVcab đã chuyển mình mạnh mẽ, kiên định theo chiến lược trở thành nhà sản xuất và phân phối nội dung gốc hàng đầu trên đa nền tảng với chiến lược Super Platform và King of Content.

- *Dự án Super Platform*: được định hình là trục xương sống công nghệ của VTVcab trong kỷ nguyên số mới, giúp VTVcab triển khai các ứng dụng và dịch vụ trên nền tảng digital một cách nhanh chóng, giúp giảm thiểu thời gian go-to-market. Super Platform sẽ cung cấp những trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ số cho hàng triệu người dùng trên đất nước. Từ định hướng đó, trong năm 2021 nhóm phát triển dự án đã hoàn thành các hạng mục:

+ Hoàn thành bản nguyên mẫu ứng dụng đầu tiên triển khai trên Super Platform ONTV

+ Hoàn thành triển khai sơ bộ hạ tầng Super Platform trên môi trường cloud

+ Hoàn thành hệ thống VTVcab ID

- *Xây dựng hệ thống quản trị và phân phối nội dung đa nền tảng – Media Hub Platform*: cho phép người sáng tạo content quản lý, lưu trữ và phân phối nội dung của mình một cách an toàn trên các nền tảng mạng xã hội khác cho các mục đích thể hiện hoặc kinh doanh nhờ vào hệ thống quản lý, kiểm duyệt, và bảo vệ bản quyền gốc trực tuyến thông qua ứng dụng công nghệ cao. Mediahub đã hoàn thành xong phần hệ thống core và đầu năm sau sẽ hoàn thiện module cuối cùng là module kiểm duyệt sau đó sẽ triển khai thử nghiệm chính thức.

Ngoài ra, VTVcab còn đầu tư một số dự án kỹ thuật như:

+ Dự án “Đầu tư 1 xe truyền hình lưu động, 7 camera ready 4K tích hợp công nghệ AR”

+ Dự án “Đầu tư nâng cấp hệ thống Transcoder VOD, Origin Packager của VTVcab”

+ Dự án nâng cấp Uplink Gpon thành phố Hà Nội để đảm bảo tài nguyên hệ thống cho kế hoạch quang hóa hạ tầng trên công nghệ Gpon giai đoạn 2019-2023.

+ Đầu tư trang thiết bị phục vụ bảo trì, vận hành và thi công hạ ngầm, thanh thải, mở rộng mạng cáp quang GPON năm 2021 cụ thể: 838 km cáp quang trực; 1.000km cáp quang thuê bao 1 sợi; 1.700 hộp phối quang 8Fo; 590 hộp phối quang 16Fo và các phụ kiện quang khác (tháng 8/2021).

5. Chăm sóc khách hàng

Trong năm 2021, VTVcab đã hoàn thiện, phê duyệt kế hoạch hành động của Tiểu ban truyền thông chất lượng dịch vụ 2021 và triển khai các hoạt động để đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng như:

- Tổ chức cuộc thi "Khoảnh khắc hạnh phúc với khách hàng"
- Áp dụng triệt để Nguyên tắc 1H – 4S vào hoạt động chăm sóc, bảo hành dịch vụ hàng ngày
 - Duy trì chương trình “Lãnh đạo làm dịch vụ”; Tổ chức chương trình nghị sự “Lắng nghe và hành động vì khách hàng”
 - Tổng đài tiếp nhận và xử lý 1,77 triệu cuộc gọi của khách hàng, tỷ lệ kết nối đạt 95.24% và gọi ra tương tác - chăm sóc khách hàng gần 1,5 triệu cuộc gọi
 - Tư vấn, thuyết phục khách hàng thanh toán online để đảm bảo an toàn mùa dịch với số lượng là 66.978 khách hàng, tỷ lệ 31.01%
 - Thực hiện thuyết phục 24.945 khách hàng có yêu cầu ngưng hủy qua tổng đài Hà Nội, sử dụng các chính sách, chương trình giữ 3.940 khách hàng; tỷ lệ 15.79%; Với khu vực Hồ Chí Minh, thực hiện thuyết phục 2.404 khách hàng, giữ 379 khách hàng tiếp tục sử dụng dịch vụ; tỷ lệ 15.77%
 - Tổng số yêu cầu bảo hành dịch vụ là 565.655 yêu cầu, tỷ lệ thành công là 96.54%; tỷ lệ bảo hành đúng giờ 70.58% giảm 5.10% so với năm 2020; tỷ lệ bảo hành lặp lại 18.81% - giảm 2.16% so với năm 2020; tỷ lệ khách hàng hài lòng về dịch vụ sau bảo hành là 98.53%

6. Tổ chức, nhân sự, đào tạo

*** Về tổ chức, nhân sự**

Năm 2021 VTVcab tiếp tục xây dựng, sắp xếp lại các đơn vị, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của một số phòng, ban, đơn vị chuyên môn:

- Sáp nhập Trung tâm Tin tức và Phim với Trung tâm Giáo dục và Giải trí thành Trung tâm hợp tác và sản xuất chương trình;
- Thành lập mới 03 Trung tâm: Trung tâm hợp tác và tài trợ thương mại; Trung tâm On Trending; Trung tâm nội dung số thể thao;
- Thành lập Khối thể thao gồm 03 trung tâm: Trung tâm sản xuất nội dung thể thao, Trung tâm sản xuất nội dung số thể thao và Trung tâm thể hiện;
- Nhận lại quyền điều hành Chi nhánh Cần Thơ và chi nhánh Hậu Giang từ Công ty thương mại và dịch vụ viễn thông Cửu Long.

Tổng số lao động tính đến 31/12/2021 là: 821 người, mức lương bình quân 16.385.000 đồng/người.

*** Hoạt động đào tạo**

Trong năm 2021, VTVcab đã thực hiện 23 chương trình đào tạo với 577,5 giờ cho 3.259 lượt học viên.

- Triển khai đào tạo cho nhiều đối tượng như: Nhân viên kỹ thuật: 440 lượt; Đơn vị chuyên môn về sản xuất: 09 lượt; Các lớp về Kỹ năng, sản phẩm, nội dung cho Lãnh đạo các đơn vị, nhân viên địa bàn, kinh doanh: 2808 lượt.

- Tổ chức 2 khóa đào tạo về “Giảng viên nội bộ” và “Kỹ năng bán hàng - online VTVcab” dành cho Lãnh đạo cấp Trưởng, cấp Phó và Nhân viên bán hàng toàn quốc.

- Đào tạo kỹ thuật: Tổ chức 276h đào tạo cho 410 lượt học viên trên cả nước.

II. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2022

Trước bối cảnh cạnh tranh khốc liệt của ngành truyền thông nói chung và truyền hình trả tiền nói riêng từ trong nước đến các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài đang hiện diện ở thị trường Việt Nam, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đề ra định hướng cho hoạt động kinh doanh năm 2022 như sau:

+ Chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Đơn vị tính
1	Tổng doanh thu	2.526.925	Triệu đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	100.319	Triệu đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	80.255	Triệu đồng

+ Chỉ tiêu phát triển thuê bao trên các nền tảng:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Đơn vị tính
1	Thuê bao truyền hình trả tiền trực tiếp	1.341.100	Thuê bao
2	Người dùng OTT trên các ứng dụng		
	- VTVcab On	11.000.000	Lượt cài đặt
	- ONPLUS (ON+)	100.000	Lượt cài đặt

* Về Truyền hình Truyền thống:

- Để đảm bảo cho tính chủ động cũng như hiệu quả trong việc điều hành, khối kinh doanh dịch vụ truyền hình truyền thống sẽ được tái cơ cấu với định hướng tách thành công ty con và hoạt động độc lập với Tổng Công ty.

- Duy trì ổn định dịch vụ truyền hình cáp, hợp tác xã hội hoá đầu tư hạ tầng quang hóa dịch vụ truyền hình cáp, phát triển kết hợp cùng với Tổng Công ty Mobifone để cung cấp đa dịch vụ cho hộ gia đình.

- Đẩy mạnh triển khai phát triển nhóm Khách hàng Doanh nghiệp, tổ chức với quy mô trên toàn quốc.

- Tiếp tục triển khai số hóa hạ tầng mạng quang, nâng cấp các hệ thống quản lý khách hàng, hệ thống cảnh báo mất tín hiệu, hệ thống theo dõi chất lượng dịch vụ... Nâng cấp hệ thống giám sát trên nền tảng IOS và Android, hệ thống giám sát bảo hành chủ động với khách hàng sử dụng GPON.

- Triển khai kết nối cáp Uplink các dự án mạng quang Gpon TP. Hà Nội, TP. HCM và đơn vị hợp tác, mở rộng mạng Gpon tại các thành phố: Hà Nội, Khánh Hòa, Tiền Giang và Cần Thơ

* Về Nội dung: với chiến lược King of content, VTVcab đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái nội dung phong phú về thể loại để đáp ứng thị hiếu và nhu cầu giải trí ngày càng đa dạng của khán giả.

- Nội dung Thể thao của VTVcab vẫn tiếp tục là nội dung mũi nhọn để chinh phục khán giả. Tiếp tục phát huy thế mạnh trong sản xuất các chương trình thể thao, đàm phán để sở hữu dài hạn các nội dung bản quyền chất lượng cao trong nước và quốc tế (Roland Garros; Laliga; Bundesliga). Các kênh truyền hình thể thao sẽ được chuyên biệt hóa theo từng bộ môn, có màu sắc, có bản sắc, có nhận diện riêng cho từng đối tượng khách hàng: từ người chơi Golf, tới người yêu Tennis, hay khán giả yêu bóng đá đại chúng, tới giới trẻ chỉ thích các môn thể thao mới có tính trải nghiệm cao.

- Từng bước xây dựng đội ngũ sản xuất nội dung gốc trên các mảng: giải trí, âm nhạc, game show... hợp tác với Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất phim cho thị trường khu vực phía Nam. Đặc biệt năm 2022, VTVcab sẽ hợp tác sản xuất 3 gameshow lớn với mục tiêu đa dạng nội dung giải trí, tạo luồng gió mới, món ăn tinh thần mới đầy sáng tạo và mới lạ cho khán giả và giới trẻ tại Việt Nam:

+ The Next Gentleman – Quý Ông Hoàn Mỹ

+ Street Dance Việt Nam

+ Thử thách trốn thoát

- Tăng cường nguồn lực đầu tư cho nội dung trên nền tảng internet, tập trung phát triển các kênh và Fanpage của VTVcab, phát triển thêm các kênh Tiktok, page mới. Tiếp tục tạo ra khối lượng nội dung hấp dẫn, độc đáo trên các hạ tầng TV, OTT và Social.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển dịch vụ truyền hình internet nhằm từng bước chiếm lĩnh thị trường OTT và thay thế dần truyền hình truyền thống bằng dịch vụ VTVcab ON và các ứng dụng hợp tác với đối tác để phát triển như TV 360, On + từ đó nâng cao được doanh thu nội dung số.

- Nghiên cứu phát triển và mở rộng đầu tư sản xuất Kênh phát thanh ON365FM trên hệ thống truyền dẫn phát sóng phát thanh và trên nền tảng hệ sinh thái số.

- Hợp tác và chuẩn bị ra mắt game Nonstop Game: Cyber Raid, phối hợp cùng đối tác 7Pirates Việt hóa, xây dựng kế hoạch marketing quảng bá cho game.

Hà nội, ngày tháng 05 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP TỔNG CÔNG TY TRUYỀN HÌNH CẤP VIỆT NAM
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Tổng công ty truyền hình cáp Việt Nam (VTVcab) và các quy định pháp luật liên quan;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên;

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2021 của VTVcab;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm 2021 của Công ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam;

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của VTVcab năm 2021 trước Đại hội với những nội dung sau:

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kinh doanh của VTVcab và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2021;
- Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Ban kiểm soát hiện có 04 thành viên, trong đó có 03 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm;

- Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ và triển khai công việc kiểm soát cho từng thành viên theo kế hoạch kiểm soát được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua, gồm các nội dung sau:

- + Công tác quản lý, điều hành hoạt động của VTVcab năm 2021;
- + Công tác tài chính, kế toán và lập báo cáo tài chính của VTVcab hàng quý, năm 2021;
- + Công tác đầu tư, mua sắm tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh; hoạt động đầu tư, góp vốn và hợp tác kinh doanh;

+ Công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và thu nhập của người lao động thuộc VTVcab;

+ Tổ chức công tác kiểm soát thực tế tại các chi nhánh, đơn vị thuộc VTVcab, các công ty con, công ty liên kết;

+ Đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC của VTVcab năm 2021;

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, Ban điều hành;

+ Báo cáo tình hình quản lý, điều hành hoạt động của VTVcab hàng quý theo yêu cầu của Đài THVN (cổ đông nắm giữ cổ phần chi phối);

+ Kiểm soát các nội dung khác theo quy định.

- Tiền lương, thù lao của các thành viên Ban kiểm soát được chi trả theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và Quy chế tiền lương của VTVcab; chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được hạch toán theo thực tế trên cơ sở các quy định của Nhà nước và của VTVcab.

II. KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA VTVcab NĂM 2021

1. Tổ chức hoạt động kinh doanh:

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự:

- Tổng số cán bộ nhân viên và người lao động thuộc VTVcab tại ngày 31/12/2021 là 821 người;

- Cơ cấu tổ chức gồm: Hội đồng quản trị (03 thành viên); Ban kiểm soát (04 thành viên); Ban điều hành (06 thành viên); 28 Phòng, Ban, Trung tâm (02 Trung tâm có đăng ký kinh doanh); 48 Chi nhánh; 03 Công ty con; 05 Công ty liên kết.

Trong năm 2021 cơ cấu tổ chức của VTVcab có sự thay đổi như sau:

+ Sáp nhập Trung tâm Tin tức và Phim với Trung tâm Giáo dục và Giải trí thành Trung tâm hợp tác và sản xuất chương trình;

+ Thành lập mới 03 Trung tâm: Trung tâm hợp tác và tài trợ thương mại; Trung tâm On Trending; Trung tâm nội dung số thể thao;

+ Thành lập Khối thể thao gồm 03 trung tâm: Trung tâm sản xuất nội dung thể thao, Trung tâm sản xuất nội dung số thể thao và Trung tâm thể hiện;

+ Nhận lại quyền điều hành Chi nhánh Cần Thơ và chi nhánh Hậu Giang từ Công ty thương mại và dịch vụ viễn thông Cửu Long.

1.2. Tình hình hoạt động kinh doanh:

Năm 2021, hoạt động kinh doanh của VTVcab vẫn tiếp tục gặp phải những khó khăn từ các năm trước, như là: vấn đề về cạnh tranh, sự thay đổi thị hiếu khách hàng và dịch bệnh covid... đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh dịch vụ truyền hình truyền thống, làm giảm nguồn thu.

Trước những khó khăn đó, để đảm bảo nguồn thu theo kế hoạch, VTVcab đã đẩy mạnh hoạt động kinh doanh về nội dung bằng việc cơ cấu lại tổ chức hoạt động

của khối nội dung, giải pháp này cũng chính là định hướng chiến lược của VTVcab trong hiện tại và tương lai, khi mà dịch vụ truyền hình truyền thống đang suy giảm mạnh và sẽ bị thay thế bởi công nghệ cũng như phương thức truyền dẫn mới hiện đại hơn.

Qua đó, kết quả kinh doanh của VTVcab năm 2021 vẫn giữ được sự ổn định và đạt mục tiêu lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.

2. Kết quả kinh doanh

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của VTVcab được kiểm toán bởi Công ty TNHH Price Waterhouse Cooper Việt Nam, kết quả như sau:

Báo cáo tài chính (BCTC) của VTVcab gồm BCTC công ty mẹ và BCTC hợp nhất, được lập phù hợp quy định, chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam.

2.1. Kết quả kinh doanh của công ty mẹ:

2.1.1. Các chỉ tiêu về sản phẩm, dịch vụ (chỉ tiêu hiện vật):

a. Thuê bao truyền hình cáp do VTVcab trực tiếp cung cấp cho khách hàng:

TT	Diễn giải	Số liệu thuê bao đang nổi lũy kế tại ngày 31/12/2021	Số liệu thuê bao đang nổi lũy kế tại ngày 01/01/2021	So sánh	
				Chênh lệch	Tỷ lệ
a	b	1	2	3=1-2	4=1/2
1	Thuê bao Analog	805.291	978.958	-173.667	82%
2	Thuê bao THS	19.412	40.663	-21.251	48%
3	Thuê bao HD	45.736	45.463	273	101%
4	Thuê bao Internet	149.258	161.541	-12.283	92%
5	Thuê bao gói chất	62.725	45.089	17.636	139%
6	Thuê bao gói đình	141.709	145.150	-3.441	98%
	Tổng cộng (*)	1.224.131	1.416.864	-192.733	86%

(*) Tổng số thuê bao trên đã quy đổi theo hiệu suất, số phòng hoặc thiết bị, áp dụng đối với các khách hàng là tổ chức)

Theo số liệu tổng hợp trên, các dịch vụ thuê bao truyền thống Analog, THS vẫn tiếp tục giảm mạnh, các loại thuê bao khác được duy trì hoặc có giảm nhẹ, do VTVcab đã tập trung tăng cường khâu bán hàng, thường xuyên đưa ra những chính sách khuyến mại để thu hút và giữ khách hàng, cùng với đó là đầu tư nâng cấp hạ tầng mạng phù hợp với công nghệ hiện tại, đảm bảo chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu khách hàng.

b. Thuê bao đồng phân phối:

TT	Đối tác	31/12/2021	01/01/2021	Chênh lệch	Tỷ lệ
A	B	1	2	3=1-2	4=1/2

1	VNPT	2.616.028	1.718.182	897.846	152%
2	Viettel	1.451.080	1.804.223	-353.143	80%
	Tổng	4.067.108	3.522.405	544.703	115%

Năm 2021, số lượng thuê bao đồng phân phối (thuê bao hợp tác kinh doanh, VTVcab cung cấp nội dung) với Viettel giảm, nhưng với VNPT tăng mạnh nên tổng số thuê bao đồng phân phối tăng 15% tương ứng với 544.703 thuê bao.

c. Dịch vụ truyền hình OTT:

VTVcab On và On+ có số lượng truy cập và đăng ký sử dụng (tài khoản active) như sau:

TT	Diễn giải	31/12/2021	01/01/2021
a	b	1	2
1	VTVcab On		
	Tài khoản active	121.000	60.700
	Lượt tài lũy kế	8.976.699	7.000.000
	Tỷ lệ active/lượt tài lũy kế	1,34%	0,87%
2	On+ (hợp tác kinh doanh)		
	Tài khoản active	4.600	
	Lượt tài lũy kế	29.244	
	Tỷ lệ active/lượt tài lũy kế	15,72%	

On+ là sản phẩm hợp tác giữa VTVcab với Công ty Cổ phần Thủ Đô và MobileFone, thời gian thực hiện từ tháng 7 năm 2021 nên số lượng truy cập và đăng ký sử dụng còn thấp.

2.1.2. Các chỉ tiêu giá trị

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (triệu đồng)	Kế hoạch 2021 (triệu đồng)	Thực hiện 2020 (triệu đồng)	Tỷ lệ TH 2021/2020 (%)	Tỷ lệ TH/KH 2021 (%)
1	2	3	4	5=2/4	6=2/3
1. Tổng doanh thu	2.158.096	2.348.013	2.150.255	100	92
- Doanh thu thuê bao các loại và khác	847.438		925.523	92	
- Doanh thu dịch vụ OTT	59.669		67.077	89	
- Doanh thu bản quyền	769.614		676.875	114	
- Doanh thu truyền dẫn	169.407		182.999	93	
- Doanh thu XHH	128.805		137.888	93	
- Doanh thu quảng cáo	153.729		127.234	121	
- Doanh thu SXCT	17.086		13.249	129	
- Doanh thu tài chính	11.772		410	2871	
- Thu nhập khác	575		19.000	3	
2. Chi phí	2.059.359	2.255.971	2.040.504	101	91
- Chi phí giá vốn	1.659.546		1.533.878	108	

- Chi phí tài chính	26.977		57.042	47	
- Chi phí bán hàng	173.451		219.737	79	
- Chi phí quản lý	199.076		229.481	87	
- Chi phí khác	308		366	84	
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	98.937	92.042	109.751	90	107
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	82.072	73.634	86.886	94	111
5. Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	13,47	12,17	15,06	89	111

Năm 2021, mặc dù hoạt động kinh doanh gặp khó khăn, doanh thu giảm, nhưng do có các giải pháp quản trị tốt về chi phí đã giúp VTVcab hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch được thông qua tại ĐHĐCĐ, cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2021 là 2.158.096 triệu đồng, đạt 92% kế hoạch năm và tương đương so với năm 2020. Doanh thu giảm so với kế hoạch, nhưng tỷ lệ tăng giảm doanh thu theo cơ cấu so với năm trước khá lớn, cho thấy VTVcab có sự thay đổi tích cực về tổ chức hoạt động kinh doanh (như báo cáo tại Mục 1.2 Phần II).

- Tổng chi phí năm 2021 là 2.059.359 triệu đồng, đạt 91% kế hoạch và tăng 1% so với năm 2020. Tỷ lệ chi phí thực hiện/kế hoạch thấp hơn tỷ lệ doanh thu thực hiện/kế hoạch nên chỉ tiêu lợi nhuận vẫn đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 là 82.072 triệu đồng, đạt 111% kế hoạch và giảm 6% so với năm 2020. Tổng lợi nhuận giảm so với năm 2020 chủ yếu do ảnh hưởng từ lợi nhuận hoạt động khác, cụ thể là năm 2020 có phát sinh tăng đột biến lợi nhuận hoạt động khác từ việc chuyển nhượng tài sản.

2.1.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2021	TH năm 2020
1	Bố trí cơ cấu tài sản và nguồn vốn			
1.1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	43,41	40,95
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	56,59	59,05
1.2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	63,91	67,34
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	36,09	32,66
	- Nguồn vốn dài hạn/Tổng nguồn vốn	%	39,88	41,59
2	Khả năng thanh toán			
2.1	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,72	0,7
2.2	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,63	0,57
3	Hệ số nợ			
3.1	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	1,77	2,06
3.2	Hệ số nợ phải trả/Vốn điều lệ	lần	2,41	2,68
4	Tỷ suất lợi nhuận			
4.1	Lợi nhuận trước thuế/DTT	%	4,6	5,15
4.2	Lợi nhuận trên Tổng tài sản			

	- LN trước thuế/Tổng tài sản BQ	%	5,56	5,81
	- LN sau thuế/Tổng tài sản BQ (ROA)	%	4,62	4,6
4.3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH BQ (ROE)	%	13,47	15,06

Nhìn chung các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của công ty mẹ năm 2021 so với năm 2020 biến động không nhiều. Một số chỉ tiêu cần giám sát để đảm bảo an toàn về tài chính như:

- Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và nguồn vốn: Tỷ lệ tài sản dài hạn/tổng tài sản là 56,59% nhưng tỷ lệ nguồn vốn dài hạn/tổng nguồn vốn chỉ chiếm 39,88%.

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Khả năng thanh toán hiện hành là 0,72 lần (<1).

- Hệ số nợ: Nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu 1,77 lần, giảm so với năm 2020 do số dư nợ phải trả giảm mạnh trong năm, chủ yếu là các khoản vay Ngân hàng và phải trả người bán.

2.1.4. Đầu tư vào Công ty con và Công ty liên kết:

- Nguồn vốn đầu tư vào các công ty con là 148.686 triệu đồng, trong đó Công ty cổ phần công nghệ Việt Thành là 144.683 triệu đồng, chiếm 97%. Hiện nay, kết quả kinh doanh của Việt Thành đang có chiều hướng giảm liên tiếp những năm gần đây, lợi nhuận sau thuế năm 2017 là 51.176 triệu đồng, 2018 là 39.208 triệu đồng, 2019 là 23.334 triệu đồng, năm 2020 là 7.889 triệu đồng và năm 2021 là 9.086 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư vào các công ty liên kết là 157.398 triệu đồng, trong đó Công ty TNHH mua sắm tại nhà VTV - Hyundai là 111.275 triệu đồng và công ty cổ phần tương tác truyền hình Việt Nam là 16.320 triệu đồng. Tại ngày 31/12/2021 lỗ lũy kế của VTV-Hyundai là 459.563 triệu đồng, vượt quá tổng giá trị vốn góp 11.150 triệu đồng; lỗ lũy kế của Công ty cổ phần tương tác truyền hình Việt Nam là 39.076 triệu đồng. VTVcab đã trích lập dự phòng cho các khoản đầu tư này.

2.1.5. Đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý mạng cáp:

Tổng giá trị công trình mạng cáp thực hiện trong năm 2021 là 54.761 triệu đồng đồng, đạt 68,6% kế hoạch tại nghị quyết ĐHĐCĐ (kế hoạch được phê duyệt 79.650 triệu đồng).

Trong năm còn tồn đọng một số công trình xây dựng cơ bản chưa hoàn thành đưa vào sử dụng và chậm trễ trong quyết toán với tổng số tiền là 3.776 triệu đồng, trong đó chủ yếu là công trình “Mở rộng hẻm quý 1/2017 tại Biên Hòa” với tổng số tiền là 1.990 triệu đồng.

Hiện nay, theo các hợp đồng hợp tác kinh doanh và đầu tư mạng truyền hình cáp với đối tác, VTVcab đang giao cho một số đối tác quản lý, điều hành hệ thống mạng truyền hình cáp nhưng chưa có quy định về quản lý các tài sản này. VTVcab cần xây dựng quy trình về quản lý các tài sản tham gia quá trình hợp tác kinh doanh để giúp cho việc quản lý chặt chẽ những tài sản hiện có, đầu tư mới hoặc thanh lý tại các địa bàn hợp tác, đảm bảo thuận lợi trong quá trình thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh và phù hợp với thực tế, đồng thời làm cơ sở cho việc xử lý tài sản khi kết thúc hợp tác.

2.1.6. Quản lý công nợ:

Dư nợ các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng, phải thu ngắn hạn khác và trả trước cho người bán ngắn hạn tại ngày 31/12/2021 là 597.289 triệu đồng, tăng so với thời điểm đầu năm là 52.449 triệu đồng, tương ứng tăng 10%. Các khoản phải thu lớn từ các bên đối tác thường xuyên như Viettel, VNPT, STV, FLC... là các hợp đồng cung cấp nội dung, bản quyền hoặc trao đổi các kênh của VTVcab. Trong đó phải thu quá hạn cần trích lập dự phòng là 126.109 triệu đồng chiếm 21%.

Tỷ lệ nợ phải thu quá hạn cao sẽ gia tăng áp lực tài chính cho VTVcab. Cùng với đó, tiến độ xử lý các khoản công nợ khó đòi chậm, thể hiện ở tỷ lệ công nợ quá hạn trên 1 năm khá lớn (93.236 triệu đồng chiếm 74% tổng số dư nợ quá hạn).

Riêng đối với các đơn vị hợp tác kinh doanh dịch vụ truyền hình truyền thống, tình hình thanh toán hàng tháng chậm so với thời hạn thanh toán trong hợp đồng hợp tác làm ảnh hưởng tới nguồn vốn của VTVcab.

Các vấn đề trên ảnh hưởng đến tình hình tài chính của VTVcab đồng thời gây rủi ro trong việc thu hồi công nợ, VTVcab cần rà soát phân loại khách hàng và có các giải pháp phù hợp để thu hồi công nợ kịp thời.

2.2. Báo cáo tài chính hợp nhất:

- Các chỉ tiêu chủ yếu về kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2021 của VTVcab đã được kiểm toán như sau:

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2021 (triệu đồng)	TH năm 2020 (triệu đồng)	Chênh lệch	Tỷ lệ TH 2021/2020
a	B	1	2	3 = 1 - 2	4=1/2
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.246.572	2.240.846	5.726	100%
2	Giá vốn	1.726.635	1.612.585	114.050	107%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	519.937	628.261	-108.324	83%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	2.908	3.027	-118	96%
5	Chi phí tài chính	14.962	33.687	-18.725	44%
6	Phần lỗ trong công ty liên kết	11.057	23.302	-12.245	47%
7	Chi phí bán hàng	174.891	220.649	-45.759	79%
8	Chi phí quản lý	233.178	262.991	-29.813	89%
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	88.759	90.659	-1.900	98%
10	Thu nhập khác	575	19.092	-18.517	3%
11	Chi phí khác	615	402	213	153%
12	Lợi nhuận khác	-40	18.690	-18.730	0%
13	Tổng LN trước thuế TNDN	88.719	109.349	-20.630	81%
14	LN sau thuế TNDN	67.879	79.627	-11.747	85%
15	LN sau thuế của Tổng công ty	63.372	77.959	-14.587	81%
16	LN sau thuế của cổ đông không kiểm soát	4.507	1.668	2.840	270%

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2021 giảm so với năm 2020 chủ yếu do giảm lợi nhuận khác 18.730 triệu đồng:

- + Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2021 đạt 2.246.572 triệu đồng, tăng so với năm 2020;
- + Lợi nhuận trước thuế 2021 là 88.719 triệu đồng giảm 19% so với 2020;
- + Lợi nhuận sau thuế 2021 là 67.879 triệu đồng giảm 15% so với 2020;
- + Lợi nhuận của VTVcab năm 2021 là 63.372 triệu đồng giảm 19% so với 2020;
- + Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát 2021 là 4.507 triệu đồng tăng 170% so với 2020.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Qua công tác kiểm soát năm 2021, Ban kiểm soát đánh giá HĐQT, Ban điều hành đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ VTVcab và các Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

1. Hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm;

- HĐQT tổ chức họp định kỳ hàng quý/lần, tuy nhiên trong năm 2021, trước những diễn biến phức tạp của dịch Covid, HĐQT thường xuyên tổ chức họp để triển khai thực hiện kịp thời nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 và chiến lược kinh doanh các năm tiếp theo;

- Trong năm 2021, HĐQT đã ban hành 26 Nghị quyết, trong đó nội dung chủ yếu tập trung tái cấu trúc bộ máy quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động kinh doanh theo chiến lược kinh doanh 2021-2025.

- Kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2022 và các năm tiếp theo của VTVcab vẫn luôn bám sát mục tiêu chiến lược, đó là phát triển VTVcab trở thành doanh nghiệp hàng đầu về cung cấp các sản phẩm, dịch vụ truyền hình với các mục tiêu cụ thể là: Duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ truyền hình cáp; tập trung phát triển mảng nội dung (Content) trên cơ sở phối hợp với Đài THVN và nội lực của VTVcab, đồng thời phát triển hạ tầng công nghệ số siêu nền tảng (Super platform) có khả năng quản lý dữ liệu lớn (Big data) để cung cấp cho thị trường và mọi đối tượng khách hàng. Mục tiêu giải pháp trong năm 2022 sẽ tiến hành tái cấu trúc bộ máy quản lý và tổ chức hoạt động, từng bước triển khai các sản phẩm, dịch vụ chiến lược để phù hợp với sự phát triển trong tình hình mới.

2. Hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành có 06 thành viên, gồm: Tổng Giám đốc và 05 Phó Tổng Giám đốc;

- Ban điều hành đã thể hiện tốt vai trò thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao, luôn bám sát sự chỉ đạo của HĐQT và tình hình thực tế để có giải pháp điều hành phù hợp, hiệu quả;

- Thường xuyên thực hiện các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần với lãnh đạo các Phòng, Ban và Chi nhánh để đánh giá hoạt động kinh doanh trong kỳ và triển khai các công việc theo đúng kế hoạch;

- Thường xuyên rà soát tình hình hoạt động kinh doanh để đánh giá và đưa ra các giải pháp điều hành phù hợp với thị trường, tăng cường chăm sóc khách hàng, phát triển các gói thuê bao nội dung mới chất lượng và giá trị tốt hơn để thu hút khách hàng, giữ ổn định thuê bao cũng như duy trì nguồn thu từ dịch vụ truyền hình cáp, mặt khác tập trung khai thác phát triển nguồn thu từ các dịch vụ mới theo chỉ đạo của HĐQT;

- Công tác quản trị rủi ro được chú trọng nên đã hạn chế được các rủi ro trong hoạt động kinh doanh;

- Tuyển dụng, sắp xếp nhân lực phù hợp với hoạt động kinh doanh và quy mô phát triển của VTVcab;

- Thực hiện chế độ báo cáo HĐQT, ĐHĐCĐ và cơ quan quản lý nhà nước đúng quy định.

Nhìn chung mọi hoạt động của VTVcab phù hợp với quy định của pháp luật, việc công bố thông tin kịp thời, minh bạch. Năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ ý kiến, khiếu nại nào về công tác quản lý, điều hành của VTVcab.

3. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Đối với HĐQT và Ban điều hành:

Ban kiểm soát thường xuyên và chủ động phối hợp với HĐQT, Ban điều hành tham gia đóng góp ý kiến xây dựng và tháo gỡ những vướng mắc trong công tác quản lý, điều hành của VTVcab trên nguyên tắc vì sự phát triển của VTVcab và lợi ích của Cổ đông theo đúng quy định Pháp luật, Điều lệ của VTVcab.

HĐQT và Ban điều hành luôn tạo mọi điều kiện cho hoạt động của Ban kiểm soát, ghi nhận những ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát và điều chỉnh kịp thời.

Thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo quy định và các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành.

- Đối với cổ đông:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hàng quý về tình hình quản lý, điều hành hoạt động của VTVcab theo yêu cầu của Đài THVN (cổ đông nắm giữ cổ phần chi phối).

Ngoài ra, Ban kiểm soát không nhận được đơn, thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ các cổ đông khác của VTVcab.

4. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua 08 nội dung, đã được HĐQT, Ban điều hành triển khai thực hiện đầy đủ.

Tuy nhiên, một số nội dung tồn tại từ các năm trước vẫn chưa xử lý xong, gồm:

- Xử lý khoản vốn góp tại SmartMedia của Đài THVN giao cho VTVcab quản lý trước tại thời điểm cổ phần hóa;

- Phương án thoái vốn tại công ty VTV-HYUNDAI.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2021, Ban kiểm soát đã thực nghiêm túc và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ VTVcab và Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

Triển khai công tác kiểm soát theo đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ năm 2021 thông qua;

Quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực về các mặt hoạt động của VTVcab với HĐQT, Ban điều hành để triển khai hoạt động của VTVcab đạt được mục tiêu, hiệu quả và phù hợp quy định.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát đã triển khai công việc theo đúng quy định, tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, Ban kiểm soát khi được triệu tập; tham gia ý kiến rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định liên quan đến hoạt động của VTVcab; phối hợp tốt với các đơn vị trong VTVcab để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong các phiên họp và các hoạt động của Ban kiểm soát, các thành viên đều làm việc với tinh thần trách nhiệm, tích cực đóng góp ý kiến, trao đổi, thảo luận nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.

Tuy nhiên, mỗi thành viên Ban kiểm soát cần chủ động hơn trong công việc của mình và thường xuyên phối hợp với các thành viên khác trong Ban kiểm soát để cùng tham gia giải quyết các công việc thuộc nghĩa vụ của Ban kiểm soát.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Các nội dung kiểm soát

- Tiếp tục giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên;
- Hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành và thẩm định BCTC hàng quý, năm 2022;

- Kiểm soát thường xuyên:

+ Công tác tài chính, kế toán, đầu tư và mua sắm tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh của VTVcab;

+ Hoạt động sản xuất chương trình, kinh doanh bản quyền và nội dung phát sóng;

- Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC của VTVcab năm 2022;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của HĐQT, Ban điều hành;

- Tổ chức công tác kiểm soát thực tế tại các chi nhánh, đơn vị thuộc VTVcab và

các công ty con, công ty liên kết, đơn vị hợp tác;

- Kiểm soát các nội dung khác theo quy định.

2. Các hoạt động cụ thể:

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
Quý I/2022	<ul style="list-style-type: none">- Tổng hợp và đánh giá kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của VTVcab năm 2021;- Đề xuất việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC của VTVcab năm 2022;- Thẩm định báo cáo tài chính 2021;	Đã thực hiện
Quý II/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thẩm định BCTC quý I/2022;- Tổng hợp báo cáo kết quả công tác kiểm soát, trình ĐHĐCĐ thường niên 2022;- Rà soát các Hợp đồng kinh doanh, bao gồm: Hợp đồng mua bán, trao đổi bản quyền và dịch vụ; Hợp đồng hợp tác quản lý, vận hành các Chi nhánh thuộc VTVcab, ...	
Quý III/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thẩm định BCTC quý II/2022;- Kiểm soát công tác đầu tư, góp vốn vào công ty con, công ty liên kết;- Tổ chức công tác kiểm soát thực tế tại các công ty con, đơn vị hợp tác với VTVcab.	
Quý IV/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thẩm định BCTC quý III/2022;- Kiểm soát công tác đầu tư và mua sắm vật tư, tài sản phục vụ hoạt động kinh doanh;- Tổ chức công tác kiểm soát thực tế tại các Chi nhánh thuộc VTVcab.	

3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

- Tiền lương, thù lao của thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và không chuyên trách được chi trả theo quy định Nhà nước và phù hợp với thực tế chi trả tiền lương và thu nhập của VTVcab năm 2022;

- Chi phí hoạt động của BKS được thanh toán theo thực tế theo quy định của Nhà nước và của VTVcab.

VI. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhận xét, đánh giá:

- Năm 2021, trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động, hoạt động kinh doanh phải chịu nhiều áp lực về cạnh tranh, cộng với những khó khăn do ảnh hưởng của dịch covid, nhưng với sự nỗ lực của HĐQT, Ban điều hành và toàn thể người lao động, VTVcab đã hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2021, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch;

- Hoạt động kinh doanh được triển khai đảm bảo an ninh, an toàn;

- Các nghĩa vụ đối với nhà nước và cổ đông được thực hiện đầy đủ;

- Tiền lương, thu nhập năm 2021 của người lao động đảm bảo ổn định.

2. Kiến nghị:

Thông qua công tác kiểm soát năm 2021, Ban kiểm soát đề xuất và kiến nghị ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban điều hành xem xét các nội dung sau:

- Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn chủ động phối hợp với Đài THVN xử lý dứt điểm các nội dung còn tồn đọng từ các năm trước (như báo cáo tại Mục 4, phần III)

- Chỉ đạo thực hiện đầy đủ các ý kiến kết luận tại các văn bản, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban điều hành, trong đó gồm:

+ Xây dựng và ban hành quy định về quản lý tài sản tham gia các dự án hợp tác kinh doanh của VTVcab (như báo cáo tại Mục 2.1.5 phần II) ;

+ Đánh giá thường xuyên các hợp đồng hợp tác kinh doanh của VTVcab với các đối tác để đảm bảo tính hiệu quả, phòng tránh rủi ro.

- Chỉ đạo rà soát hợp đồng kinh doanh với Tập đoàn FLC để đảm bảo tính hiệu quả và kiểm soát rủi ro, đồng thời đảm bảo việc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của FLC phù hợp và đúng quy định.

- Tăng cường công tác đào tạo đối với cán bộ quản lý để phát huy tối đa nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành trong tình hình mới.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác kiểm soát năm 2021 và kế hoạch kiểm soát năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban điều hành;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Minh Điệp

Số: 05 /TTr-VTVcab

Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty truyền hình cáp Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng công ty Truyền hình Cáp Việt Nam.

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam kính trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất của VTVcab cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Pwc (Việt Nam) tại Hà Nội kiểm toán.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã được kiểm toán trên Báo cáo tài chính riêng của VTVcab cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.726.298.169.170
2	Vốn chủ sở hữu	623.059.012.029
3	Tổng doanh thu bao gồm doanh thu tài chính và thu nhập khác	2.158.096.073.356
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	98.737.424.397
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	82.071.627.614

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản đã được kiểm toán trên Báo cáo tài hợp nhất của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021:

Đơn vị: đồng

STT	Chi tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.768.055.288.444
2	Vốn chủ sở hữu	605.728.544.017
3	Tổng doanh thu bao gồm doanh thu tài chính, thu nhập khác và lãi/lỗ trong công ty liên doanh liên kết	2.238.999.088.984
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	88.719.182.990
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	67.879.276.472
6	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	63.371.894.046

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của VTVcab.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



Số: 09 /TTr-VTVcab

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022 như sau:

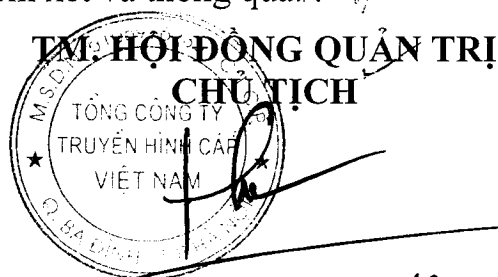
DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư /dự toán (đã bao gồm thuế GTGT)	Dòng tiền dự kiến năm 2022
I	Các dự án kỹ thuật	418.553	256.568
1	Các dự án đầu tư	320.343	168.417
1.1	Các dự án về hệ thống trung tâm thu phát	193.080	103.899
1.2	Các dự án về công nghệ thông tin	29.918	23.906
1.3	Các dự án về mạng cáp	87.711	30.976
1.4	Các dự án khác	9.635	9.635
2	Kế hoạch mua sắm thiết bị đầu cuối lắp đặt thuê bao, phụ kiện đầu thu và các chi phí năm 2022	98.210	88.151
2.1	Kế hoạch mua sắm thiết bị đầu cuối lắp đặt thuê bao, phụ kiện đầu thu	13.123	13.123
2.2	Các chi phí	85.087	75.028
2.2.1	Các chi phí bảo hành, bảo trì hàng năm của các hệ thống KTTD, CNTT, SXCT, CNPM, HTVT	29.251	25.071
2.2.2	Các chi phí gia hạn phần mềm, license	11.087	5.209
2.2.3	Các chi phí thuê thiết bị và các dịch vụ khác	27.098	27.098
2.2.4	Chi phí bảo hành, bảo trì mạng cáp	17.651	17.651
II	Các dự án quản trị, mua sắm	84.151	55.233
1	Các dự án	81.611	52.693
2	Các chi phí	2.540	2.540
	Tổng cộng (I) + (II)	502.704	311.801

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: VT.



Hoàng Ngọc Huấn

Số: 06 /TTr-VTVcab

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021, phương án quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên VTVcab

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng (sau đây gọi tắt là Nghị định 71) và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng (sau đây gọi tắt là Thông tư 95);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình cấp Việt Nam.

Căn cứ kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam;

Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 và phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát thuộc Tổng Công ty Truyền hình Cấp Việt Nam (chi tiết theo bản đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VT, HĐQT, NS (01).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Huân

**Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2021;
Phương án xây dựng Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của thành viên
HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Điều hành
Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam**

HĐQT Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam kính trình ĐHĐCĐ thường niên VTVcab báo cáo tình hình thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2021 và phương án xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 đối với thành viên HĐQT, BKS, BDH như sau:

I. Tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành năm 2021

1. Kế hoạch năm phê duyệt:

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-VTVcab ngày 08/06/2021 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam phê duyệt và thông qua quỹ thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát với tỷ lệ biểu quyết là 100% và căn cứ công văn số 2060/NDD-VTVcab ngày 14/11/2021 của Người đại diện phần vốn của VTV tại VTVcab báo cáo xin ý kiến một số nội dung cơ bản về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng của VTVcab sau khi điều chỉnh số liệu Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 theo Thông báo số 367/TB-KTNN ngày 29/7/2021 của Kiểm toán Nhà nước;

Tổng quỹ lương và thù lao kế hoạch năm 2021 điều chỉnh cụ thể như sau:

Chức danh	Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021	Quỹ thù lao kế hoạch năm 2021
Thành viên HĐQT, Ban Điều hành	4.457.088.000	0
Thành viên Ban Kiểm soát	931.104.000	58.800.000

2. Tình hình thực hiện năm:

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, VTVcab hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do chủ sở hữu giao, vì vậy, quỹ tiền lương và thù lao thực hiện năm 2021 được xác định cụ thể theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước như sau:

TT	Chức danh	Quỹ lương TH 2021	Thù lao TH 2021
I	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT	5.107.822.848	0
1	Thành viên HĐQT	1.801.732.032	0
2	Ban Điều hành	3.306.090.816	
II	Tổng quỹ lương, thù lao Ban Kiểm soát	1.067.045.184	58.800.000

III	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát 2021	6.174.868.032	58.800.000
------------	--	----------------------	-------------------

** Chi tiết cụ thể từng vị trí chức danh:*

TT	Chức danh	Số lượng người	Mức lương thực hiện 2021	Mức thù lao thực hiện 2021	Tổng quỹ lương thực hiện 2021	Quỹ lương quyết toán theo lợi nhuận thực hiện tăng thêm so với kế hoạch	Tổng quỹ thù lao thực hiện 2021
I	Thành viên Hội đồng quản trị						
1	Chủ tịch HĐQT	1	45.792.000		549.504.000	80.227.584	
2	Tổng Giám đốc	1	44.520.000		534.240.000	77.999.040	
3	Người đại diện phần vốn Đại THVN tại VTVcab	1	40.704.000		488.448.000	71.313.408	
4	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	0		0			0
II	Thành viên Ban Điều hành không tham gia HĐQT (Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)						
1	Phó Tổng Giám đốc	5	40.704.000		2.442.240.000	356.567.040	
2	Kế toán trưởng	1	36.888.000		442.656.000	64.627.776	
	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT, BĐH				4.457.088.000	650.734.848	0
III	Thành viên Ban Kiểm soát						
1	Trưởng ban Kiểm soát	1	36.888.000		442.656.000	64.627.776	
2	Kiểm soát viên chuyên trách	2	20.352.000		488.448.000	71.313.408	
3	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	1		4.900.000			58.800.000
	Tổng quỹ lương, thù lao Kiểm soát viên				931.104.000	135.941.184	58.800.000
	TỔNG QUỸ LƯƠNG, THÙ LAO THỰC HIỆN HĐQT, BĐH, KSV NĂM 2021				5.388.192.000	786.676.032	58.800.000

Kính đề nghị HĐQT xem xét, thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 của HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát như báo cáo nêu trên.

III. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2022

1. Cơ sở xác định

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối

của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của VTVcab và công văn số 1748/THVN-KHTC của Đài THVN ngày 30/12/2019 cho ý kiến biểu quyết tại cuộc họp HĐQT của VTVcab về Phương án điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 5 năm (giai đoạn 2019 – 2023) của Công ty mẹ.

2. Phương án xây dựng

2.1. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 của thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát:

Do chỉ tiêu Năng suất lao động và tiền lương bình quân của người lao động kế hoạch đảm bảo so với thực hiện nên mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách thực hiện theo quy định so với mức tiền lương bình quân thực hiện của năm 2021, cụ thể:

TT	Chức danh	Số lượng người	Mức tiền lương cơ bản	Hệ số tiền lương điều chỉnh theo lợi nhuận kế hoạch	Mức tiền lương kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ điều chỉnh mức lương do NSLĐ và TLBQ của NLĐ kế hoạch đảm bảo so với thực hiện	Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2021	
I	Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách							
1	Chủ tịch HĐQT	1	36.000.000	1,5	54.000.000	100%	648.000.000	
2	Tổng Giám đốc	1	35.000.000	1,5	52.500.000	100%	630.000.000	
3	Người đại diện phần vốn Đài THVN tại VTVcab	1	32.000.000	1,5	48.000.000	100%	576.000.000	
II	Thành viên Ban Điều hành không tham gia HĐQT (Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)							
							1.854.000.000	
1	Phó Tổng Giám đốc	5			48.000.000	100%	2.880.000.000	
2	Kế toán trưởng	1			43.500.000	100%	522.000.000	
	Tổng quỹ lương Người quản lý chuyên trách						5.256.000.000	
III	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách							
1	Trưởng ban Kiểm soát	1			43.500.000	100%	522.000.000	
2	Kiểm soát viên chuyên trách	2			24.000.000	100%	576.000.000	
	Tổng quỹ lương Kiểm soát viên chuyên trách						1.098.000.000	
	TỔNG QUỸ LƯƠNG KẾ HOẠCH HĐQT, BĐH, KSV NĂM 2022							6.354.000.000

2.2. Quỹ thù lao kế hoạch năm 2022 của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên kiêm nhiệm:

Quỹ thù lao kế hoạch được xác định trên cơ sở số người quản lý công ty không chuyên trách, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do công ty xác định tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch năm 2022 của người quản lý công ty chuyên trách, cụ thể:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Mức TLBQ kế hoạch năm 2022 của NQL chuyên trách	Tỷ lệ hưởng thù lao trên mức lương bình quân kế hoạch năm 2022 của Người quản lý chuyên trách	Mức thù lao (Đồng/người/tháng)	Làm tròn mức thù lao	Tổng thù lao kế hoạch 2022	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	0	44.125.000	20%	8.825.000	8.825.000	0	Mức thù lao được chi theo số lượng nhân sự và tháng làm việc thực tế
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	0	44.125.000	16,0%	7.060.000	7.060.000	0	Mức thù lao được chi theo số lượng nhân sự và tháng làm việc thực tế
3	Thành viên BKS kiêm nhiệm	1	44.125.000	11,0%	4.853.750	4.900.000	58.800.000	Mức thù lao được chi theo số lượng nhân sự và tháng làm việc thực tế
	Tổng thù lao kế hoạch năm 2022						58.800.000	

3. Đề nghị phê duyệt

3.1. Kính đề nghị ĐHCĐ xem xét, thông qua báo cáo xác định quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Tổng Công ty Truyền hình Cáp Việt Nam nêu trên, trong đó:

TT	Chức danh	Quỹ lương KH 2022	Thù lao KH 2022
I	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT	5.256.000.000	0
1	Thành viên HĐQT	1.854.000.000	0
2	Ban Điều hành	3.402.000.000	
II	Tổng quỹ lương, thù lao Ban Kiểm soát	1.098.000.000	58.800.000
III	Tổng quỹ lương, thù lao HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát 2022	6.354.000.000	58.800.000

+ Trường hợp Công ty bảo toàn và phát triển vốn, bảo đảm tiền lương và thu nhập của người lao động không giảm, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch tăng so với thực hiện năm trước liền kề thì mức tiền lương bình quân

kế hoạch của người quản lý chuyên trách tăng so với mức tiền lương bình quân thực hiện năm trước liền kề.

+ Trường hợp Công ty không bảo toàn và phát triển vốn, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật, tiền lương và thu nhập của người lao động và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh kế hoạch giảm so với thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách giảm so với mức tiền lương bình quân thực hiện năm trước liền kề.

3.2. Kính đề nghị HĐQT báo cáo để ĐHĐCĐ xem xét cho HĐQT thực hiện phương án chi trả lương, thù lao kế hoạch năm 2022:

+ Chỉ đạo thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 cho các thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát theo đúng quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành.

+ Quyết định nguyên tắc chi trả đối với các chức danh thuộc thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát: Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-VTVcab ngày 06/8/2021 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người đại diện vốn Nhà nước, Người quản lý công ty và kiểm soát viên; Căn cứ quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022, hàng tháng, Tổng Công ty tạm ứng 90% mức tiền lương bình quân kế hoạch; 10% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm theo kết quả sản xuất kinh doanh đối với từng vị trí chức danh./.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

